

Số: /BC-PTDTNTT

Điện Biên Phủ, ngày tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 9 THÁNG ĐẦU NĂM
Năm: 2026

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục

Trường phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông (PTDTNT THPT) tỉnh Điện Biên.

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử)

Địa chỉ: Tổ dân phố Chiến Thắng, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

Điện thoại: 02153.825.011

Website: <https://dtnttinh.dienbien.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu, tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục

Loại hình: Trường THPT công lập

Cơ quan quản lý trực tiếp: Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

Tầm nhìn

Là một trong những trường THPT chuyên biệt dành riêng cho con em đồng bào dân tộc thiểu số trong toàn tỉnh.

Sứ mệnh

Trường PTDTNT THPT tỉnh Điện Biên - trường THPT chuyên biệt dành riêng cho con em đồng bào các dân tộc thiểu số trong toàn tỉnh. Nhà trường mang trong mình sứ mệnh quan trọng và đáng tự hào:

- Giáo dục và đào tạo học sinh DTNT hoàn thành chương trình giáo dục THPT;

- Tăng cường nguồn nhân lực chất lượng cao cho các xã;

- Tạo nguồn cán bộ là người dân tộc thiểu số cho tỉnh Điện Biên - Những nhân tố quan trọng trong sự phát triển của tỉnh Điện Biên.

Sứ mệnh ấy luôn được tập thể thầy và trò trân trọng, gìn giữ và thực hiện bằng tất cả tâm huyết, trách nhiệm và khát vọng đổi mới.

Hệ thống giá trị cơ bản

Đoàn kết, chia sẻ, nhân ái, trung thực; Kỷ cương, nền nếp, văn minh; Sáng tạo, chủ động, thích ứng; Hội nhập, khát vọng vươn lên.

Mục tiêu chung

Xây dựng thương hiệu nhà trường, có uy tín và ổn định về chất lượng giáo dục; từng bước phấn đấu theo mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

- Lịch sử hình thành

Tiền thân của Trường là khu ký túc xá Mường Lay được thành lập từ tháng 10/1956 đóng tại Đồi Cao, thị xã Mường Lay, tỉnh Lai Châu thuộc khu Tây Bắc. Khi mới thành lập, Trường chỉ có 02 giáo viên, 02 cán bộ hành chính phục vụ và 29 học sinh lớp 1. Qua 70 năm xây dựng và trưởng thành, Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Điện Biên đã trở thành trường đạt chuẩn quốc gia, là điểm sáng của giáo dục dân tộc, phát huy, tỏa sáng danh hiệu lá cờ đầu của ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Điện Biên. Trường là nơi học tập dành riêng cho con em đồng bào các dân tộc thiểu số, đóng vai trò mũi nhọn trong sự nghiệp giáo dục dân tộc của tỉnh Điện Biên. Trường PTDTNT THPT tỉnh Điện Biên hiện nay nằm tại tổ dân phố Chiến Thắng, phường Điện Biên Phủ với diện tích 23.834,3m² với quy mô 30 lớp với số lượng 1.050 học sinh.

- Quá trình phát triển

Trường PTDTNT THPT tỉnh Điện Biên tiền thân là khu ký túc xá Mường Lay được thành lập năm 1956 đóng tại Đồi Cao thị xã Mường Lay. Khi được thành lập, trường chỉ có 02 giáo viên, 02 cán bộ hành chính phục vụ và 29 học sinh của lớp 1. Năm 1963, cùng với việc thành lập tỉnh Lai Châu (cũ), trường đổi tên thành trường Thiếu niên dân tộc tỉnh Lai Châu.

Do hoàn cảnh chiến tranh, từ năm 1956 đến năm 1969, trường phải di dời về Pa Ham - Mường Chà (nay là xã Pa Ham - tỉnh Điện Biên). Từ năm 1969 đến năm 1971, trường lại tiếp tục di chuyển về Mường Xo - Phong Thổ (nay là xã Phong Thổ - tỉnh Lai Châu). Đến cuối năm 1971, trường chuyển về đóng tại xã Noong Hẹt huyện Điện Biên (Nay thuộc xã Thanh An - Tỉnh Điện Biên). Năm 1976 trường di chuyển về thị trấn huyện Điện Biên. Cuối năm 1977, trường chuyển từ thị trấn huyện Điện Biên về

Tuần Giáo và sáp nhập với trường đào tạo cán bộ dân tộc Mèo khu Tây Bắc và đổi tên thành Trường phổ thông vùng cao Lai Châu, đóng tại bản Cang - xã Quài Cang (nay thuộc xã Tuần Giáo - Tỉnh Điện Biên). Năm 1990, trường chuyển từ xã Tuần Giáo về Điện Biên đóng tại địa điểm hiện nay (Tổ dân phố Chiến Thắng, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên). Năm 1993, thực hiện chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập các trường phổ thông Dân tộc Nội trú cho các tỉnh miền núi và các vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trường đổi tên thành trường phổ thông DTNT tỉnh Lai Châu. Từ ngày 01/01/2004, cùng với việc chia tách tỉnh Lai Châu thành hai tỉnh: Điện Biên và Lai Châu, trường được đổi tên là trường phổ thông DTNT tỉnh Điện Biên. Từ ngày 29/8/2025, theo Quyết định số 1942/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên, trường được đổi tên thành Trường PTDTNT THPT tỉnh Điện Biên.

Năm học 2026-2027 nhà trường mở rộng với quy mô với 30 lớp, tổng số 98 giáo viên, nhân viên.

Tình hình học sinh qua 10 năm trở lại đây:

Năm học	Số lớp			Tổng số lớp	Tổng số học sinh
	Khối 10	Khối 11	Khối 12		
2016-2017	5	6	5	16	490
2017-2018	5	5	6	16	500
2018-2019	6	6	5	17	564
2019-2020	5	6	6	17	590
2020-2021	6	5	6	17	586
2021-2022	6	6	5	17	593
2022-2023	5	6	6	17	597
2023-2024	8	5	6	19	664
2024-2025	10	8	5	23	805
2025-2026	10	10	8	28	980
2026-2027	10	10	10	30	1050

Tình hình cán bộ giáo viên qua 10 năm trở lại:

Năm học	Tổng số lớp	Số cán bộ QL	Số giáo viên	Số nhân viên	Trình độ thạc sỹ
2015-2016	16	4	43	30	10

Năm học	Tổng số lớp	Số cán bộ QL	Số giáo viên	Số nhân viên	Trình độ thạc sỹ
2016-2017	16	4	43	30	10
2017-2018	16	4	42	28	12
2018-2019	17	4	43	25	14
2019-2020	17	4	42	23	14
2020-2021	17	4	41	23	17
2021-2022	17	3	41	21	17
2022-2023	17	3	42	22	23
2023-2024	19	3	46	22	24
2024-2025	23	3	58	19	25
2025-2026	28	3	67	28	27
2026-2027	30	3	70	28	28

Sự phát triển của trường không thể không nói đến vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Năm học 2026-2027 Đảng bộ Trường PTDTNT THPT tỉnh Điện Biên có 05 chi bộ trực thuộc với 80 Đảng viên.

Đảng bộ tham gia tích cực các cuộc vận động của Đảng, Nhà nước, tuyên truyền và chỉ đạo Đoàn thanh niên thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của mình. Năm 2025 Đảng bộ Trường PTDTNT THPT tỉnh Điện Biên được đánh giá xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THPT tỉnh Điện Biên giữ vai trò nòng cốt chính trị trong công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống và đồng hành cùng học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chức năng trọng tâm của Đoàn trường là tổ chức, tập hợp và chăm lo toàn diện đời sống tinh thần, kỹ năng sống cho đoàn viên thanh niên trong môi trường nội trú; đồng thời cụ thể hóa các phong trào hành động cách mạng như "Thanh niên tình nguyện", "Tuổi trẻ sáng tạo" gắn liền với nề nếp học tập và gìn giữ bản sắc văn hóa các dân tộc. Trong năm học 2025 - 2026, nhờ sự chủ động đổi mới mô hình sinh hoạt Đoàn, đẩy mạnh chuyển đổi số trong các hoạt động phong trào và quản lý nề nếp tự quản hiệu quả, Đoàn trường đã xuất sắc hoàn thành mọi chỉ tiêu đề ra, vinh dự được tổ chức Đoàn cấp trên ghi nhận và đánh giá đạt danh hiệu Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Quá trình hình thành và phát triển của trường PTDTNT THPT tỉnh Điện Biên luôn được sự quan tâm của Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên. Thành ủy, UBND thành phố Điện Biên Phủ luôn quan tâm chỉ đạo chi bộ nhà trường trong công tác

Đảng, chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với nhà trường trong các hoạt động trên địa bàn thành phố. Về mặt an ninh - trật tự trường thuộc địa bàn đảm bảo của công an phường đã cùng với trường phối hợp rất tốt trong việc đảm bảo môi trường an ninh - trật tự.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Người đại diện pháp luật: Vũ Trung Hoàn

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Tổ dân phố Chiến Thắng, Phường Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên

Số điện thoại: 0916972789

Gmail: trunghoandienbien@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có)

Trường PTDTNT THPT tỉnh Điện Biên được thành lập từ ngày 04/5/1990 theo Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 04/5/1990 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc đổi tên các cơ sở Giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục

Quyết định bổ nhiệm điều động Hiệu trưởng: Quyết định số 2766/QĐ-SGDĐT ngày 03/12/2021 của Sở GDĐT Điện Biên về việc điều động và bổ nhiệm viên chức.

Quyết định bổ nhiệm lại viên chức giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng: Quyết định số 662/QĐ-SGDĐT ngày 12/08/2026 của Sở GDĐT Điện Biên về việc bổ nhiệm lại viên chức giữ chức vụ quản lý.

Quyết định bổ nhiệm phó Hiệu trưởng: Quyết định số 1395/QĐ-SGDĐT ngày 25/11/2024 của Sở GDĐT Điện Biên về việc bổ nhiệm lại viên chức giữ chức vụ quản lý.

c) Quyết định công nhận Ban đại diện Cha mẹ học sinh toàn trường năm học 2026-2027

Quyết định số 173/QĐ-SGDĐT ngày 14/09/2026 của Trường PTDTNT THPT tỉnh Điện Biên Về việc công nhận Ban đại diện Cha mẹ học sinh toàn trường năm học 2026-2027.

Danh sách Ban đại diện Cha mẹ học sinh toàn trường năm học 2026-2027:

TT	Họ và tên	Phụ huynh học sinh lớp	Chức vụ	Ghi chú
1	Trương Quyết Thắng	11B10	Trưởng ban	
2	Quàng Văn Biên	11B4	Phó Trưởng ban Thường trực	
3	Lò Thị Thương	11B10	Phó Trưởng ban	
4	Trần Thị Thanh Loan	12C3	Phó Trưởng ban Thường trực	
5	Lù Văn Bình	12C8	Phó Trưởng ban	
6	Lò Văn Sinh	10A5	Phó Trưởng ban	
7	Cà Thị Quỳnh Thanh	10A6	Phó Trưởng ban	
8	Lò Văn Tấn	11B6	Phó trưởng ban	
9	Lò Anh Tuấn	10A2	Phó trưởng ban	

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục.

Quyết định số 131/QĐ-PTDTNTT ngày 06/10/2025 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Trường PTDTNT THPT tỉnh Điện Biên.

Quyết định số 132/QĐ-PTDTNTT ngày 06/10/2025 về việc ban hành Quy chế làm việc của Trường PTDTNT THPT tỉnh Điện Biên.

Cơ chế hoạt động của trường PTDTNT THPT tỉnh Điện Biên

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà

trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định; Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động với giáo viên, nhân viên sau khi có phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền; đề nghị tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước;

Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ, quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh;

Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường; Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục

Trường PTDTNT THPT tỉnh Điện Biên được thành lập theo Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 04/5/1990 của UBND tỉnh Lai Châu thuộc địa bàn phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ. Địa điểm trường có vị trí địa lý thuận lợi, giao thông thuận tiện, khung cảnh đẹp, có điều kiện để xây dựng trường trở thành một trường đào tạo nguồn cán bộ dân tộc thiểu số cho địa bàn tỉnh.

Trường PTDTNT THPT tỉnh Điện Biên là cơ sở giáo dục phổ thông (GDPT) của hệ thống GD quốc dân, cung cấp dịch vụ giáo dục công lập, là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GDĐT Điện Biên.

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về giáo dục, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục (KHGD) của nhà trường theo chương trình GDPT do Bộ GDĐT ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh (HS), tổ chức và cá nhân trong các HĐGD.

- Tuyển sinh, tiếp nhận và quản lý HS theo quy định của Bộ GDĐT.

- Thực hiện kế hoạch phổ cập GD trong phạm vi được phân công.

- Tổ chức cho GV, nhân viên (NV), HS tham gia các hoạt động xã hội.

- Quản lý GV, NV theo quy định của pháp luật.

- Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục (HĐGD) theo quy định của pháp luật.

- Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng GD, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT.

- Thực hiện công khai về cam kết chất lượng GD, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở GD trong quản lý các HĐGD); bảo đảm việc tham gia của HS, gia đình và xã hội trong quản lý các HĐGD theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

+ 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.

+ 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.

+ Hội đồng kỷ luật (thành lập khi xử lý kỷ luật theo Điều lệ nhà trường).

+ Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 Đảng bộ, 05 chi bộ trực thuộc gồm 80 đảng viên.

+ Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có hơn 1000 đoàn viên với 28 chi đoàn thuộc.

+ Ban đại diện CMHS.

+ Các tổ chuyên môn: 5 tổ Chuyên môn, 01 tổ Văn phòng và 01 tổ Nuôi dưỡng.

đ) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường

TT	Họ tên	Chức vụ	Số điện thoại	Thư điện tử
1	Vũ Trung Hoàn	Hiệu trưởng	0916.972.789	trunghoandienbien@gmail.com
2	Nguyễn Thị Huệ	Phó Hiệu trưởng	0837.405.136	nguyenlamhue@gmail.com
3	Phạm Thị Thanh Huyền	Phó Hiệu trưởng	0357.326.467	thanhhuysu@gmail.com

Địa chỉ nơi làm việc: Tổ dân phố Chiến Thắng, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

Các văn bản khác của cơ sở giáo dục

Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

Chiến lược phát triển nhà trường

Kế hoạch số 165/KH-PTDTNTT ngày 30/8/2021 về việc ban hành Kế hoạch chiến lược phát triển trường PTDTNT THPT tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến 2030.

Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục

Quyết định số 23/QĐ-PTDTNTT ngày 31/01/2026 về việc ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường năm học 2026-2027.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng người làm việc được giao/phê duyệt		Số lượng người làm việc hiện có				
		Được giao	Tự chủ	Tổng cộng	Viên chức từ nguồn được giao	Viên chức từ nguồn tự chủ	HDLĐ chuyên môn, nghiệp vụ	HDLĐ hỗ trợ, phục vụ
I.	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý							
1	Hiệu trưởng	1		1	1			
2	Phó Hiệu trưởng	2		2	2			
II.	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành							
1	Giáo viên THPT hạng I	0		0				
2	Giáo viên THPT hạng II	40		40				
3	Giáo viên THPT hạng III	33		33				
4	Thiết bị, thí nghiệm	2		2	2			
5	Giáo vụ	2		2	2			
6	Tư vấn học sinh	0		0	0			
7	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	0		0	0			
III.	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung							

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng người làm việc được giao/phê duyệt		Số lượng người làm việc hiện có				
		Được giao	Tự chủ	Tổng cộng	Viên chức từ nguồn được giao	Viên chức từ nguồn tự chủ	HĐLĐ chuyên môn, nghiệp vụ	HĐLĐ hỗ trợ, phục vụ
1	Thư viện viên hạng III	1		1	1			
2	Kế toán viên	1		1	1			
3	Văn thư viên đại học	1		1	1			
4	Thủ quỹ	1		1	1			
5	Y tế học đường	2		2	2			
IV.	Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ							
1	Nhân viên Bảo vệ	2		2				2
2	Nhân viên Phục vụ	0		0				0
3	Nhân viên nấu ăn	12		12				12
4	Nhân viên lái xe	1		1				1

- 100% giáo viên, nhân viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo, trong đó có 27 giáo viên có trình độ trên chuẩn.

- 100% giáo viên, nhân viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng hằng năm.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Danh mục cơ sở vật chất

TT	Nội dung	Số lượng	Năm báo cáo	Năm trước liền kề báo cáo
I	Số phòng học	30	1,5m ² / học sinh	1,5m ² / học sinh
II	Loại phòng học			
1	Phòng học kiên cố	30	1,5m ² / học sinh	1,5m ² / học sinh
2	Phòng học bán kiên cố	0	-	-
3	Phòng học tạm	0	-	-
4	Phòng học nhờ	0	-	-
5	Phòng học bộ môn	6	3,34m ² /học sinh	3,34m ² /học sinh
6	Phòng học đa chức năng	0	-	-
7	Bình quân lớp/phòng học	1/1	-	-

8	Bình quân học sinh/lớp		35	-	-
III	Số điểm trường		01	-	-
IV	Tổng diện tích đất		23834,3 m²	29,6 m²/học sinh	29,6 m²/học sinh
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)		9271 m²	11,5 m²/học sinh	11,5 m²/học sinh
VI	Tổng diện tích các phòng				
1	Diện tích phòng học (m ²)		1380,0 m ²	1,7 m ² /học sinh	1,7 m ² /học sinh
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)		464 m ²	3,34 m ² /học sinh	3,34 m ² /học sinh
3	Diện tích phòng chuẩn bị (m ²)		92 m ²	2,6 m ² /học sinh	2,6 m ² /học sinh
4	Diện tích thư viện (m ²)		117 m ²	1,95 m ² /học sinh	1,95 m ² /học sinh
5	Diện tích nhà tập đa năng (m ²)		870 m ²	1,1 m ² /học sinh	1,1 m ² /học sinh
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (đơn vị tính: bộ)		09	Số bộ/lớp	Số bộ/lớp
1	Khối lớp 10		03	3/8	3/8
2	Khối lớp 11		03	3/5	3/5
3	Khối lớp 12		03	3/6	3/6
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (đơn vị tính: bộ)		115	7 học sinh/bộ	7 học sinh/bộ
IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng			Số thiết bị/lớp	Số thiết bị/lớp
1	Ti vi		12		
2	Cát xét		6		
3	Đầu video/ đầu đĩa		1		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể		24	1 máy/1 lớp	1 máy/1 lớp
5	Tăng âm, loa		03		
	Nội dung		Số lượng		
X	Nhà bếp		1 (350 m²)		
XI	Nhà ăn		1 (729,5 m²)		
	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ	
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú				
XIII	Khu nội trú	134 (1613 m²)	805	2,0 m²	
XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh	Số m²/học sinh	
			Chung	Nam/nữ	Chung Nam/nữ

1	Đạt chuẩn vệ sinh	2		134		0,5	
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh						
	Nội dung			Có	Không		
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh			x			
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)			x			
XVII	Kết nối internet (ADSL)			x			
XVIII	Trang thông tin điện tử (Website của trường)			x			
XIX	Tường rào xây			x			

2. Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, danh mục, số lượng xuất bản phẩm, tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ GDĐT

Tên sách giáo khoa lớp 10,11,12 được lựa chọn sử dụng cho năm học 2026-2027 nhà trường thực hiện theo văn bản 1767/SGDĐT-GDMNPT ngày 05/05/2026 về việc sử dụng Bộ SGK Kết nối tri thức với cuộc sống hiện đang lưu hành.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá:

Nhà trường đã thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục theo các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hằng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục.

Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục: Nhà trường đã thực hiện đánh giá ngoài theo các văn bản hướng dẫn. Năm 2022, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Quyết định công nhận nhà trường đạt chuẩn mức độ 1.

Hằng năm, nhà trường đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục để khắc phục những hạn chế nhằm đưa phong trào dạy và học của nhà trường ngày được nâng lên.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kế hoạch giáo dục của năm học trước

a) Kế hoạch tuyển sinh

Văn bản số 169/TB-PTDTNTT ngày 13/4/2026 về việc thông báo tuyển sinh

vào lớp 10 năm học 2026-2027.

b) Kế hoạch giáo dục của cơ sở giáo dục

Kế hoạch số 452/KH-PTDTNTT ngày 09/9/2026 về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026-2027.

c) Quy chế phối hợp giữa gia đình, nhà trường xã hội trong việc giáo dục học sinh.

Văn bản số 383/QC-PTDTNTT ngày 25/9/2023 về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa nhà trường và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước

- Kết quả tuyển sinh: Năm học 2026-2027 nhà trường tuyển sinh 10 lớp 10 với tổng số học sinh là

Khối lớp	Số học sinh	Số lớp	Trong đó		
			HS nữ	HS dân tộc	HS khuyết tật
10	347	10	224	312	0
11	358	10	205	325	0
12	345	10	215	309	0
Toàn trường	1050	30	644	946	0

Số học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh tại trường

Khối lớp	Số HS đầu năm	Số HS chuyển đến	Số HS chuyển đi
10	347	3	0
11	358	2	5
12	345	0	0

2. Thông kê kết quả đánh giá theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp

Xếp loại rèn luyện

	K10	K11	K12	Tổng	Tỷ lệ %
Tốt	355	339	270	964	98.47
Khá	5	6	3	14	1.43
Đạt	1	0	0	1	0.1

CĐ	0	0	0	0	0
Tổng	361	345	273	979	

Xếp loại học lực

	K10	K11	K12	Tổng	Tỷ lệ %
Tốt	192	250	186	628	64.2
Khá	149	92	85	326	33.3
Đạt	20	3	2	25	25.5
CĐ	0	0	0	0	0
Tổng	361	345	273	979	

3. Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp; số lượng học sinh được trúng tuyển vào các cơ sở nghề nghiệp, trúng tuyển vào đại học

- Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình: Năm học 2025-2026: 273, Năm học 2026-2027: 345.

- Số học sinh được cấp bằng tốt nghiệp năm học 2025-2026: 273.

- Số lượng học sinh được trúng tuyển vào các cơ sở nghề nghiệp các đại học, cao đẳng: Khoảng 90%.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính của nhà trường, trong đó cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a. Các khoản thu: Không

b. Các khoản chi thường xuyên

Năm 2026, tính đến tháng 9/2026 nhà trường đã sử dụng 18.500.738.924 đồng chi thường xuyên trong đó:

- Chi lương và các khoản phụ cấp cho giáo viên, nhân viên: 17.565.632.247 đồng, chi cho người lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ: 184.838.400 đồng.

- Các khoản chi khác: 750.268.277 đồng.

2. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về miễn giảm học phí, học bổng đối với học sinh dân tộc nội trú

a. Học sinh được miễn giảm học phí 100%

b. Học sinh được hưởng học bổng học sinh dân tộc nội trú bằng 80% mức lương cơ sở/tháng. Học sinh khối 10, 11 được hưởng học bổng 12 tháng/năm, học sinh khối 12 được hưởng học bổng đến khi ra trường.

- Năm 2025, nhà trường chi trả 18.706.886.000 đồng hỗ trợ học sinh dân tộc nội trú.

- Năm 2026, tính đến tháng 9/2026 nhà trường chi trả 15.526.550.400 đồng hỗ trợ học sinh dân tộc nội trú.

c. Học sinh người dân tộc rất ít người được hỗ trợ theo Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ

- Năm 2025 nhà trường chi trả 133.848.000 đồng hỗ trợ cho học sinh dân tộc rất ít người.

- Năm 2026 nhà trường chi trả 220.000.000 đồng hỗ trợ cho học sinh dân tộc rất ít người.

3. Nhà trường thực hiện công khai số liệu dự toán thu, chi, ngân sách nhà nước theo quý, 9 tháng và hàng năm theo thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2017 và thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/03/2026

Trên đây là báo cáo thường niên 9 tháng đầu năm, năm 2026 của Trường PTDTNT THPT tỉnh Điện Biên Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT tỉnh Điện Biên;
- Các đồng chí Phó Hiệu trưởng;
- Công khai Website của trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Trung Hoàn